

# Sách Đa-ni-ên - Số một trăm năm mươi ba

*Tính biểu tượng tâm linh của hai vương quốc miền Bắc và miền Nam: Một hành trình qua các đền thờ Kinh Thánh và bản tính con người*

Jeff Pippenger

2024-03-23

Vương quốc phương bắc tượng trưng cho bản tính thấp hèn trong đền thờ của nhân loại; nó tượng trưng cho thân thể trong đền thờ của Hội Thánh; nó tượng trưng cho xác thịt loài người trong đền thờ của Đấng Christ. Đấng Christ đã xây dựng mọi đền thờ, và Ngài đặt mọi nền móng, và viên đá thứ nhất trong đền thờ của phong trào Millerite là giáo lý về "bảy thời kỳ", được biểu trưng bởi hai cây gậy của Ê-xê-chi-ên. Trong cuộc phản loạn năm 1863, Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê đã khước từ "đá đầu góc" tiên tri của mình; điều ấy cũng đã xảy ra trong việc xây dựng đền thờ dưới đất. Viên đá bị loại bỏ ấy đã được định sẵn để được chọn khi công cuộc dựng đền thờ hoàn tất, đầu trong suốt thời kỳ xây dựng nó đã là một hòn đá vấp phạm. Tuy vậy, Lời tiên tri xác định rằng viên đá bị khước từ, hòn đá vấp phạm ấy, sau cùng sẽ trở nên đá đầu góc.

Cây gậy của "bảy lần", như được đại diện bởi vương quốc miền nam, là "đầu" so với vương quốc miền bắc. Nó là "đầu", vì chính ở vương quốc miền nam mà Đức Chúa Trời đã chọn Giê-ru-sa-lem làm thành của Ngài, nơi Ngài đặt đền thánh và danh Ngài. Cho đến khi hai cây gậy được hiệp lại từ năm 1798 đến năm 1844, "đầu" vẫn là vương quốc phía dưới, miền nam. Khi, vào năm 1844, Giăng được bảo bỏ qua vương quốc miền bắc, vì nó đã được trao cho dân ngoại, thì vương quốc miền nam được để lại như một cờ hiệu, đứng một mình như một quốc gia, hoặc ít nhất đó là kế hoạch. Kế hoạch đó đã bị cản trở bởi cuộc phản loạn năm 1863, và "cuộc phản loạn tại Kadesh" đầu tiên của Y-sơ-ra-ên hiện đại.

Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, Chúa đã đưa Hội thánh Laodicea của Ngài trở lại năm 1863, trở lại năm 1888, trở lại năm 1919, và trở lại năm 1957, đến "cuộc phản nghịch tại Kadesh" lần thứ hai. Nhưng tại cuộc phản nghịch ấy, lời hứa rằng hòn đá bị những người xây cất loại bỏ sẽ trở nên đầu góc nay đang được ứng nghiệm. Lời hứa ấy được ứng nghiệm nơi những người được biểu trưng là một trăm bốn mươi bốn ngàn; nơi họ, Đấng Christ hoàn tất sự liên hiệp giữa Thần tính và nhân tính đến đời đời.

Paul coi bản tính thấp hơn là xác thịt, và bản tính cao hơn là tâm trí. Ông coi thân xác (tức bản tính thấp hơn) là sự chết.

Vì chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; còn tôi thì thuộc xác thịt, bị bán làm nô lệ cho tội lỗi. Vì điều tôi làm, tôi không hiểu; vì điều tôi muốn, tôi lại không làm; còn điều tôi ghét, tôi lại làm. Vậy nếu tôi làm điều mình không muốn, thì tôi thừa nhận luật pháp là tốt. Như thế, không còn phải là tôi làm điều ấy nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi. Vì tôi biết rằng trong tôi (tức là trong xác thịt tôi) chẳng có điều gì tốt lành; vì ý muốn thì có sẵn nơi tôi, nhưng làm thế nào để thực hiện điều tốt tôi lại không tìm được. Vì điều thiện mà tôi muốn thì tôi không làm; còn điều ác mà tôi không muốn, thì tôi lại làm. Vậy nếu tôi làm điều mình không muốn, thì không còn phải là tôi làm điều ấy nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi. Thế thì tôi nhận thấy có một luật: khi

tôi muốn làm điều thiện, điều ác lại ở ngay đó với tôi. Vì theo con người bề trong, tôi vui thích luật pháp của Đức Chúa Trời; nhưng tôi thấy trong các chi thể của tôi có một luật khác, chiến đấu chống lại luật của tâm trí tôi, và bắt tôi làm tù nhân cho luật của tội lỗi ở trong các chi thể tôi. Than ôi, tôi là người khốn khổ! Ai sẽ giải cứu tôi khỏi thân thể chết chóc này? Rô-ma 7:14-24.

Paul biết rằng trong “xác thịt” của ông “chẳng có điều gì tốt lành”. Những khuynh hướng, cả bẩm sinh lẫn được hình thành, hiện hữu trong xác thịt (thân thể) của ông chỉ có tác dụng lôi kéo ông vào tội lỗi. Những khuynh hướng ấy là biểu hiện của luật pháp của tội lỗi, nhưng Paul mong muốn tuân giữ luật pháp của Đức Chúa Trời, chứ không phải luật pháp của tội lỗi. Luật pháp của Đức Chúa Trời, Paul gọi là “luật pháp của tâm trí ông” (bản tính cao hơn của ông). Lời kêu than của ông là: “Ai sẽ giải cứu tôi khỏi thân thể của sự chết?” Dĩ nhiên, Paul biết rằng chính thần tính sẽ mang lại sự giải cứu, nhưng ông cũng biết rằng công việc giải cứu ấy đòi hỏi sự tham gia của ông.

Vậy, hỡi anh em yêu dấu của tôi, như anh em đã luôn vâng phục, không chỉ khi tôi có mặt, nhưng bây giờ lại càng hơn khi tôi vắng mặt, hãy lấy lòng kính sợ và run rẩy mà làm nên sự cứu rỗi của chính mình. Vì chính Đức Chúa Trời là Đấng làm việc trong anh em, khiến anh em vừa muốn vừa làm theo ý muốn tốt lành của Ngài. Phi-líp 2:12, 13.

Sự giải thoát khỏi thân thể của sự chết đã được thực hiện bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, quyền năng ấy được phối hiệp với năng lực của con người; và đó là gương mẫu Chúa Giê-su đã nêu cho loài người. Dầu luật của tội lỗi đang hoạt động trong bản tính thấp hơn của thân xác, Chúa Giê-su vẫn khiến bản tính thấp hơn ấy phục tùng luật pháp của Đức Chúa Trời bằng cách phó dâng ý muốn của Ngài cho ý muốn của Cha Ngài. Phao-lô có thể tìm được sự giải thoát nếu ông phó dâng ý muốn mình cho ý muốn của Thiên tính. Bằng cách ấy, ông đang làm nên sự cứu rỗi của chính mình; và đó là điều Bà White muốn nói khi bà nói về công cuộc loại trừ tội lỗi ra khỏi đời sống chúng ta.

Mọi linh hồn từ chối phó mình cho Đức Chúa Trời đều ở dưới sự kiểm soát của một quyền lực khác. Người ấy không thuộc về chính mình. Người ấy có thể nói về tự do, nhưng thực ra đang ở trong cảnh nô lệ khốn cùng nhất. Người ấy không thể thấy vẻ đẹp của lẽ thật, vì tâm trí mình bị Sa-tan khống chế. Trong khi tự tâng bốc rằng mình đang theo sự phán đoán riêng của mình, thực ra người ấy vâng theo ý muốn của chúa tể bóng tối. Đấng Christ đã đến để bẻ gãy những xiềng xích nô lệ của tội lỗi trói buộc linh hồn. 'Vậy, nếu Con giải phóng các ngươi, thì các ngươi sẽ thật sự tự do.' 'Luật của Thánh Linh ban sự sống trong Đấng Christ Jê-sus' khiến chúng ta 'được tự do khỏi luật của tội lỗi và sự chết.' Rô-ma 8:2.

Trong công cuộc cứu chuộc, không có sự ép buộc. Không dùng đến bất kỳ sức mạnh nào từ bên ngoài. Dưới ảnh hưởng của Thánh Linh của Đức Chúa Trời, con người được tự do chọn lựa xem mình sẽ phục vụ ai. Trong sự thay đổi xảy ra khi linh hồn đầu phục Đấng Christ, có sự tự do tột bậc. Việc loại bỏ tội lỗi là hành động của chính linh hồn. Thật vậy, chúng ta không có khả năng tự giải phóng khỏi sự kiểm soát của Sa-tan; nhưng khi chúng ta mong muốn được giải thoát khỏi tội lỗi, và trong nhu cầu lớn lao của mình, chúng ta kêu cầu một quyền năng vượt ra ngoài và cao hơn chính bản thân, các năng lực của linh hồn được thấm nhuần quyền năng thiêng liêng của Đức Thánh Linh, và chúng vâng theo mệnh lệnh của ý chí trong việc

thực hiện ý muốn của Đức Chúa Trời.

Điều kiện duy nhất để tự do của con người có thể trở thành hiện thực là trở nên một với Đấng Christ. “Lẽ thật sẽ khiến các ngươi được tự do”; và Đấng Christ chính là lẽ thật. Tội lỗi chỉ có thể chiến thắng bằng cách làm suy yếu tâm trí và hủy diệt tự do của linh hồn. Sự quy phục Đức Chúa Trời là sự khôi phục lại chính mình—trở về với vinh quang và phẩm giá đích thực của con người. Luật pháp thiêng liêng mà chúng ta phục tùng chính là “luật pháp của tự do.” James 2:12. *The Desire of Ages*, 466.

Phao-lô kêu lên: “Ôi, tôi là con người khốn khổ! Ai sẽ giải cứu tôi khỏi thân thể của sự chết này?” Bà White nói: “Khi chúng ta ước muốn được giải phóng khỏi tội lỗi, và trong nhu cầu cấp bách kêu cầu một quyền năng ở ngoài và vượt trên chính mình, thì các năng lực của linh hồn được thẩm nhuần quyền năng thiêng liêng của Đức Thánh Linh, và chúng vâng theo mệnh lệnh của ý chí trong việc thi hành ý muốn của Đức Chúa Trời.” Khi bước vào sự kết hợp giữa nhân tính của chúng ta với thần tính của Đấng Christ, qua việc vận dụng ý chí, chúng ta thực hiện “hành động” loại bỏ tội lỗi khỏi chính “linh hồn” mình.

Nhưng điều chúng ta "cần phải hiểu là sức mạnh thật sự của ý chí." Ý chí là "năng lực chi phối trong bản tính của con người, là năng lực quyết định, hay là năng lực lựa chọn. Mọi sự đều tùy thuộc vào sự vận hành đúng đắn của ý chí. Quyền lựa chọn Đức Chúa Trời đã ban cho loài người; việc sử dụng quyền ấy là của họ. Bạn không thể thay đổi tâm lòng mình, bạn không thể tự mình dâng cho Đức Chúa Trời những tình cảm của lòng mình; nhưng bạn có thể chọn phục vụ Ngài. Bạn có thể dâng cho Ngài ý chí của mình; rồi Ngài sẽ hành động trong bạn để bạn muốn và làm theo ý muốn tốt lành của Ngài. Như vậy, toàn bộ bản tính của bạn sẽ được đặt dưới sự kiểm soát của Thánh Linh của Đấng Christ; tình cảm của bạn sẽ quy hướng về Ngài, tư tưởng của bạn sẽ hòa hợp với Ngài."

Paul biết những chân lý này, và ông biết rằng bản tính thấp hơn của ông cần phải được bản tính cao hơn của ông chế ngự, thông qua việc vận dụng ý chí của ông. Đó là lý do vì sao Paul chết hằng ngày.

Tôi quả quyết, bởi niềm tự hào về anh em mà tôi có trong Đức Chúa Giê-xu Christ, Chúa chúng ta: tôi chết mỗi ngày. 1 Cô-rinh-tô 15:31.

Paul biết ông cần phải đóng đinh bản tính thấp hèn của mình mỗi ngày bằng cách vận dụng ý chí để giữ bản tính thấp hèn ấy trong sự phục tùng. Vì vậy, ông đã đóng đinh xác thịt của mình.

Và những người thuộc về Đấng Christ đã đóng đinh xác thịt cùng với các đam mê và dục vọng. Ga-la-ti 5:24.

Phao-lô biết rằng xác thịt tội lỗi của chính ông sẽ còn hiện hữu trong nhân loại cho đến Sự Tái Lâm của Đấng Christ, khi những người trung tín, trong khoảnh khắc chớp mắt, sẽ nhận lãnh một thân thể vinh hiển mới. Đó là lý do vì sao năm 1798 xác định nền tảng của bốn mươi sáu năm trong đó đền thờ Millerite được dựng nên, vì Đấng Christ, như nền tảng duy nhất, là Chiên Con đã bị giết từ buổi đặt nền. Vương quốc phương bắc là thân thể, vốn qua tội lỗi đã chiếm thế thượng phong trên nhân loại và tự tôn mình lên thành vương quốc phương bắc giả mạo. Năm 1844, Giăng được bảo

phải “bỏ ra ngoài” sân ngoài, mà trong tiếng Hy Lạp có nghĩa là khước từ bản tính thấp đã chiếm thể thượng phong đối với bản tính cao hơn, nơi Đức Chúa Trời đã chọn đặt Danh Ngài; và vào năm 1798, xác thịt (bản tính thấp) cùng với “các đam mê và dục vọng” phải bị đóng đinh.

Ngay từ đầu, xác thịt của Đấng Christ đã chết trong cuộc đóng đinh, vì Ngài bị truất khỏi cõi người sống. Vương quốc phương nam bây giờ sẽ là một dân tộc, có một vua, trong giao ước với Đức Chúa Trời, và là một dân tộc có đền thánh của Đức Chúa Trời ở giữa họ. Theo nguyên tắc “dòng trên dòng”, “bảy lần” nay là “đá đầu góc”, vì từ ngày 11 tháng 9 năm 2001, Đức Chúa Trời đang đẩy lên “đạo quân phương bắc” của Ngài như một tiêu kỳ. Đạo quân ấy sẽ là một dân tộc, và dân tộc ấy sẽ chỉ phản chiếu hình ảnh của Ngài, và điều đó diễn ra đúng vào lúc Sa-tan đang đẩy lên “cái sừng” của nó, tức là hình tượng của con thú. Trong Ê-xê-chi-ên chương ba mươi bảy, sứ điệp của bốn luồng gió hà hơi sứ điệp mưa cuối mùa trên những người bây giờ đứng dậy như đạo quân ấy. Sứ điệp của bốn luồng gió chính là sứ điệp của tiếng kèn thứ bảy, trong đó sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời được làm trọn.

Công cuộc hoàn tất của sự niêm ấn khởi sự vào ngày 7 tháng 10 năm 2023. Thời kỳ niêm ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn được hoàn tất trong khi tiếng Kèn Thứ Bảy vang lên, và tiếng kèn ấy vang ba lần trong tiến trình niêm ấn. Tiếng kèn ấy luôn đánh dấu một đòn tấn công của Hội giáo chống lại Xứ Vinh Hiển. Xứ Vinh Hiển “thuộc linh” hiện đại đã bị tấn công vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, và xứ vinh hiển cổ xưa theo nghĩa đen đã bị tấn công vào ngày 7 tháng 10 năm 2023, chính trong năm mà hai nhân chứng đã bị giết sống lại. Đòn tấn công thứ ba là vào thời điểm đạo luật Chủ nhật sắp tới tại Hoa Kỳ.

Kể từ ngày 7 tháng 10 năm 2023, sừng Cộng hòa và sừng Tin Lành chân chính của con thú từ đất đang hoàn tất những chuyển biến cuối cùng của mình để trở thành một sừng sẽ nói hoặc như rồng hoặc như Chiên Con, vào thời điểm luật ngày Chủ Nhật sắp được ban hành. Hai biểu hiện của các thể lực đối nghịch nội tại và ngoại tại trong Cuộc Đại Tranh Chiến, vốn diễn ra trong những biến cố khép lại lịch sử trái đất, đều nằm trong giai đoạn lịch sử được đại diện bởi câu bốn mươi trong chương mười một sách Đa-ni-ên. Hai diễn tiến sau cùng của hai sừng được hoàn tất trong khi Kèn Thứ Bảy vang lên. Kèn Thứ Bảy là kèn thứ ba trong ba kèn khốn nạn.

Ba con khốn nạn biểu trưng cho một sự áp dụng ba lần của lời tiên tri, và qua đó chúng cung cấp một chứng cứ mạnh mẽ cho cột mốc ngày 7 tháng 10 năm 2023. Cả trong con khốn nạn thứ nhất lẫn con khốn nạn thứ nhì, chiến tranh của Hội giáo đã được tiến hành chống lại các đạo quân của La Mã, vốn trong những ngày sau rốt chính là Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, điều này được chứng thực bởi sự chinh phục Liên Xô, vốn được tạo nên bởi một liên minh bí mật giữa Phán Kitô (Giáo hoàng Gioan Phaolô II) và Tiên tri giả (Ronald Reagan) vào năm 1989.

Trong khốn nạn thứ nhất, như được trình bày trong Khải Huyền đoạn chín, có một lời tiên tri về thời gian là năm tháng, tức là một trăm năm mươi năm. Trong khốn nạn thứ hai, có một lời tiên tri về thời gian là ba trăm chín mươi một năm, và mười lăm ngày. Cả hai lời tiên tri về thời gian ấy tượng trưng cho cuộc chiến tranh chống lại La Mã mà Hội giáo đã đem đến trong hai thời kỳ lịch sử đại diện cho khốn nạn thứ nhất và khốn nạn thứ hai. Hai lời tiên tri ấy bao hàm hai kết cục khác nhau của cuộc chiến. Trong một trăm năm mươi năm đầu tiên, Hội giáo được định sẽ “làm hại” La

Mã, và trong lời tiên tri về ba trăm chín mươi một năm, và mười lăm ngày, Hồi giáo được định sẽ “giết” La Mã. Hai lời tiên tri ấy liên hệ trực tiếp với nhau. Sự kết thúc của một trăm năm mươi năm mà Hồi giáo được định sẽ làm hại La Mã xác định sự khởi đầu của ba trăm chín mươi một năm, và mười lăm ngày mà Hồi giáo được định sẽ giết La Mã. Khôn nạn thứ nhất và khôn nạn thứ hai được phân định bởi sự chấm dứt của một trăm năm mươi năm, và sự khởi đầu của ba trăm chín mươi một năm, và mười lăm ngày.

Khi Đạo luật Ngày Chủ nhật sắp đến, Hoa Kỳ chấm dứt là vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh, và chính khi ấy, theo lời tiên tri, nó bị "giết chết". Giờ của "trận động đất lớn" trong sách Khải Huyền chương mười một chính là Đạo luật Ngày Chủ nhật sắp đến, và khi giờ ấy đến, thì Tiếng Kèn Thứ Bảy của Hồi giáo cũng xuất hiện. Nó đến để đánh dấu sự kết thúc, hay sự chết, của vương quốc thứ sáu, tức là đạo binh của La Mã trong những ngày sau rốt. Trước sự chết ấy là một trăm năm mươi năm Hồi giáo gây tổn hại cho các đạo binh của La Mã. Theo truyền thông dòng chính, vốn cố gắng hạ thấp các hoạt động của Hồi giáo cực đoan trong thế giới hiện đại, kể từ ngày 7 tháng 10 năm 2023 cho đến thời điểm viết bài này, ngày 12 tháng 2 năm 2024, Hồi giáo đã thực hiện một trăm sáu mươi lăm cuộc tấn công nhằm vào các lợi ích của Hoa Kỳ trên toàn cầu.

Giai đoạn một trăm năm mươi năm Hồi giáo gây tổn hại cho quân đội La Mã, dẫn đến việc tiêu diệt quân đội La Mã trong khôn nạn thứ nhất và thứ hai, được lặp lại trong lịch sử của khôn nạn thứ ba, vì đó là cách thức sự áp dụng ba lần của lời tiên tri vận hành. Sự vang lên của Kèn thứ Bảy, tức là sự đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn, là khi sự kết hiệp Thần tính với nhân tính diễn ra, như được biểu trưng bởi sự hiệp nhất của hai cây gậy, có ba cột mốc: cột mốc thứ nhất là đất vinh hiển thuộc linh và cột mốc cuối cùng là đất vinh hiển thuộc linh. Cột mốc ở giữa là đất vinh hiển theo nghĩa đen.

Năm 2023, hồi thối thứ hai của kèn cảnh cáo thuộc họa nạn thứ ba đã xác định sự leo thang của cuộc chiến tranh của Hồi giáo khi nó bước vào một giai đoạn trong đó nó sẽ “làm thương tổn” con thú từ đất. Cùng trong năm ấy, hai nhân chứng là sừng Cộng hòa và sừng Tin Lành chân thật đã sống lại và bắt đầu các chuyển đổi tương ứng của họ để trở thành những sừng biểu tượng sau rốt. Đối với sừng Cộng hòa, đó là sự kết hợp của mọi quyền lực Tin Lành bội đạo với mọi quyền lực Cộng hòa bội đạo để hình thành một sừng là hình tượng của con thú. Còn đối với sừng Tin Lành chân thật, đó là sự kết hiệp của Thần tính với nhân tính khi sừng này chuyển từ đặc tính La-ô-đi-xê sang đặc tính Phi-la-đen-phi, hầu phản chiếu điều đối nghịch với hình tượng của con thú. Năm 2023 là hai mươi hai năm sau năm 2001, do đó tượng trưng cho mối liên kết biểu tượng của sự kết hiệp giữa Thần tính và nhân tính.

Tất cả lịch sử này diễn ra trong câu bốn mươi của Đa-ni-ên chương mười một, là câu đã được mở ấn và đem lại sự gia tăng tri thức vào năm 1989, được biểu trưng bởi sông Hiddekel. Trong lịch sử tiên tri của câu ấy, công việc cuối cùng trong Nơi Chí Thánh cũng được hoàn tất; đó là ánh sáng đã được mở ấn vào năm 1798 và được biểu trưng bởi sông Ulai. Phần đầu của câu bốn mươi xác định thời kỳ cuối cùng vào năm 1798, và phần kết của câu xác định thời kỳ cuối cùng vào năm 1989, và cả hai con sông hợp lại trong lịch sử của câu bốn mươi, giống như sông Tigris và Euphrates (Ulai và Hiddekel) hợp lưu ngay trước khi đổ vào Vịnh Ba Tư.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên tôi, vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho tôi để rao truyền tin mừng cho kẻ khiêm nhu; Ngài đã sai tôi đến để băng bó những tâm lòng tan vỡ, công bố tự do cho kẻ bị giam cầm, và mở cửa ngục cho những người bị trói buộc; để công bố năm thi ân của Đức Giê-hô-va, và ngày báo oán của Đức Chúa Trời chúng ta; để an ủi mọi kẻ than khóc; để ban cho những kẻ than khóc ở Si-ôn, ban cho họ triều thiên thay tro bụi, dầu vui mừng thay tang chế, áo ngợi khen thay tinh thần sầu não; hầu cho họ được gọi là những cây công chính, là cây trồng của Đức Giê-hô-va, để Ngài được vinh hiển.

Họ sẽ xây lại những nơi hoang phế xưa; họ sẽ dựng dậy những chỗ đổ nát thối rữa trước; và họ sẽ tu bổ các thành hoang tàn, những chỗ đổ nát của nhiều thế hệ. Kẻ lạ sẽ đứng chăm nom và chặn đất bầy chiên của các người, và con trai của kẻ ngoại bang sẽ làm kẻ cày ruộng và người vun xới vườn nho cho các người. Nhưng các người sẽ được gọi là Tư Tế của Đức Chúa; người ta sẽ gọi các người là Tôi Tớ của Đức Chúa Trời chúng ta; các người sẽ hưởng của cải của các dân ngoại, và trong vinh hiển của họ các người sẽ hãnh diện. Vì sự hổ thẹn của các người, các người sẽ được phần gấp đôi; và thay cho sự nhục nhã, họ sẽ vui mừng trong phần cơ nghiệp của mình; bởi vậy, trong xứ mình họ sẽ chiếm hữu phần gấp đôi; sự vui mừng đời đời sẽ thuộc về họ.

Vì Ta, Đức Giê-hô-va, yêu sự công lý, Ta ghét sự cướp bóc dùng làm của lễ thiêu; Ta sẽ định liệu công việc của họ theo lẽ thật, và Ta sẽ lập với họ một giao ước đời đời. Dòng dõi họ sẽ được biết đến giữa các dân ngoại, và hậu tự của họ giữa các dân: hết thấy những ai thấy họ sẽ nhìn nhận rằng họ là dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã ban phước. Tôi sẽ rất hân hoan trong Đức Giê-hô-va, linh hồn tôi sẽ vui mừng trong Đức Chúa Trời của tôi; vì Ngài đã mặc cho tôi xiêm y cứu rỗi, Ngài đã khoác cho tôi áo choàng công chính, như chàng rể tự trang sức bằng đồ trang sức, và như cô dâu tự trang điểm bằng châu báu của mình. Vì như đất làm nảy mầm chồi non của mình, và như vườn khiến những vật đã gieo trong đó trở ra; thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ khiến sự công chính và ngợi khen này nở trước mặt muôn dân. Ê-sai 61:1-11.